

Đông Triều, ngày 31 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN,
PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN THƯỜNG XẢY
Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Công văn số 1747/PGDDĐT ngày 04/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025;

Thực hiện kế hoạch số 965/KH-TrTHCS ngày 05/10/2024 về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025 của nhà trường;

Căn cứ biên bản số 559/BB-TrTHCS ngày 30/5/2025 của trường THCS Hưng Đạo xem xét tự đánh giá nhà trường đạt tiêu chuẩn “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích” năm học 2024-2025.

Trường THCS Hưng Đạo kết quả xây dựng “Trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích” cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Học sinh: Tổng số 515 học sinh, tổng số lớp là 13.

- *Thuận lợi:* Đa số học sinh ngoan, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên. Nhiều gia đình quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

Học sinh tham gia giao thông trên đường quốc lộ 18 và một số đường nhánh khoảng cách xa nhất là 3km.

- *Khó khăn* : Một bộ phận học sinh ít có cơ hội tham gia các hoạt động trải nghiệm, còn thiếu kỹ năng ứng xử với các tình huống trong cuộc sống, thiếu tự tin trong giao lưu các hoạt động xã hội.

2. Đội ngũ

- Tổng số CBGVNV: 32, trong đó: Cán bộ quản lý: 2; Giáo viên, TPT: 24 (trong đó có 2 giáo viên hợp đồng); Nhân viên: 6 (Trong đó có 2 Hợp đồng Bảo vệ, 1 hợp đồng Lao công).

Giáo viên tham gia giao thông trên đường quốc lộ 18 và một số đường nhánh khoảng cách xa nhất là 10km.

- Đánh giá chung về đội ngũ

* *Thuận lợi*: Đội ngũ CBGVNV 100% có trình độ đạt chuẩn, nhiều giáo viên có ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, nội bộ nhà trường đoàn kết thống nhất trong mọi hoạt động.

* *Khó khăn*: Thiếu vị trí nhân viên chuyên trách công tác y tế; Một số GVCN chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác tư vấn tâm lý học sinh và trong công tác xử lý các tình huống giáo dục.

3. Cơ sở vật chất

a. Phòng học

Gồm 13 phòng học được xây dựng kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát. 100% phòng học được lắp đặt điều hòa đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.

b. Các phòng chức năng, phòng làm việc

- Các phòng học bộ môn được xây dựng kiên cố. Phòng bộ môn KHTN lắp đặt bàn ghế chuyên dùng; Phòng ngoại ngữ có đầy đủ thiết bị học tập; Phòng tin học được trang bị máy tính.

- Thư viện với đầy đủ tư liệu, sách báo đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh.

- Khu hiệu bộ: Phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng hội đồng được xây dựng bán kiên cố, đáp ứng nhu cầu phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Các phòng truyền thống, phòng sinh hoạt của tổ chuyên môn được bố trí phù hợp đảm bảo phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Khu giáo dục thể chất: Có sân cỏ nhân tạo, bể bơi, sân thể chất đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục thể chất.

Chưa có nhà đa năng.

- Các công trình khác: Có đủ các công trình nhà bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường.

c. Thiết bị đồ dùng dạy học

- Đồ dùng dạy học theo danh mục do Bộ GD&ĐT quy định: Mỗi khối có 1 bộ, tuy nhiên chưa đầy đủ do thiết bị đã hư hỏng.

- Các trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: 100% các lớp học được trang bị tivi, được lắp đặt đường truyền Internet, có hệ thống camera giám sát.

- Có đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động NGLL: Hệ thống âm thanh, loa máy,...

d. Cảnh quan nhà trường

Nhà trường có tường bao xung quanh trường, có hệ thống nước sạch phục vụ cho giáo viên và học sinh.

Hệ thống cây bóng mát xung quanh sân trường tạo cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo cho học sinh hoạt động và vui chơi.

e. Nhà vệ sinh

Công trình nhà vệ sinh của học sinh đã đảm bảo riêng cho học sinh nam, nữ, đảm bảo sạch sẽ.

Đánh giá chung về cơ sở vật chất

* *Thuận lợi*: Cơ sở vật chất, trang thiết bị đã đáp ứng được công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh. Cảnh quan nhà trường thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường

* *Khó khăn*: Đồ dùng, thiết bị dạy dạy đã cũ nhiều, không đồng bộ do đó không đảm bảo về thẩm mỹ và độ chính xác.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH

II.1. Kết quả thực hiện các biện pháp xây dựng trường học an toàn PCTNTT

1. Công tác quản lý hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích

- Triển khai, tuyên truyền, quán triệt các nội dung của Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên tới 100% CBQL, GV, NV trong nhà trường.

- Cùng cố và kiện toàn Ban Chỉ đạo "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" năm học 2023-2024. Ban Chỉ đạo đã ban hành kế hoạch xây dựng "Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích" cụ thể trên cơ sở thực tế của nhà trường và triển khai tới 100% CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện.

- Tổ chức cho 100% CBQL, GV, NV ký cam kết xây dựng "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích" năm học 2024-2025.

- Cùng cố và nâng cao chất lượng điều hành, năng lực chỉ đạo triển khai hoạt động phòng chống tai nạn thương tích của Ban Chỉ đạo xây dựng "Trường

học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” và Ban Chăm sóc sức khỏe nhà trường.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện quy chế phối hợp xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích giữa các tổ chức trong nhà trường; giữa nhà trường với cha mẹ học sinh, trong đó xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức liên quan.

- Xây dựng phương án phòng ngừa, xử lý trước, trong và sau khi xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường và phối hợp xử lý ở ngoài nhà trường; kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học khi nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động giáo dục ngoài nhà trường.

- Thiết lập kênh tiếp nhận thông tin và hệ thống ghi chép, theo dõi, giám sát diễn biến tình hình xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích của nhà trường.

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và việc chấp hành các quy định đối với người học, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Chủ động khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây tai nạn thương tích và xử lý khi tai nạn thương tích xảy ra

- Thường xuyên rà soát chất lượng cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của học sinh và có biện pháp phòng tránh, không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục về kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, tai nạn thương tích, đuối nước,.. Nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hành cho CBQL, GV, NV về công tác phòng ngừa, ứng phó, giảm nhẹ thiên tai trong nhà trường.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học, công trình nước sạch, nhà vệ sinh, công trình, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục thể thao, vui chơi, giải trí của học sinh theo quy định của pháp luật.

- Duy trì, củng cố chức năng của phòng Y tế nhà trường với nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc cấp cứu theo quy định để cấp cứu kịp thời khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh bị tai nạn thương tích.

- Phối hợp với UBND phường Hưng Đạo, Công an phường trong việc giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông cổng trường, có các biện pháp quản lý, giáo dục phòng tránh tai nạn giao thông.

3. Tổ chức hoạt động truyền thông

- Khai thác, sử dụng các tài liệu truyền thông về xây dựng trường học an

toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; Tổ chức tuyên truyền, giáo dục thường xuyên qua hệ thống áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi,...; tuyên truyền trực tiếp qua phương tiện truyền thông, các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS.

- Thực hiện truyền thông theo chuyên đề, đợt cao điểm; cảnh báo thường xuyên về nguy cơ, cách phòng, chống tai nạn thương tích thường xảy ra như đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và tai nạn thương tích khác. Duy trì và đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung giáo dục ATPC TNTT, xây dựng trường học an toàn, phòng chống TNTT vào các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong trường.

- Thiết lập và sử dụng hiệu quả kênh thông tin như hộp thư góp ý, số điện thoại đường dây nóng để thu thập thông tin và cảnh báo, ngăn chặn nguy cơ gây tai nạn thương tích; đa dạng các hình thức trao đổi thông tin với cha mẹ học sinh, cơ quan, đoàn thể, tổ chức tại địa phương về tuyên truyền, phối hợp giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.

- Tổ chức tuyên truyền về những gương việc tốt, kinh nghiệm, mô hình tốt trong xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Phối hợp giữa nhà trường với chính quyền, công an, gia đình và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

- Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ ở cơ sở, phòng, chống bạo lực học đường.

4. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường về các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, trong đó chú trọng đội ngũ nhân viên y tế trường học, giáo viên giáo dục thể chất, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội, công tác Đoàn, Đội. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được tập huấn về kiến thức và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích:

- + Hướng dẫn CBQL, GV, NV, học sinh kỹ năng thoát nạn khi có sự cố về cháy nổ xảy ra trong nhà trường phù hợp với nhận thức của học sinh. Tuyên truyền, hướng dẫn công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống các dịch bệnh,...

+ Tư vấn tâm lý cho học sinh, giáo dục học sinh sống thân thiện, hoà nhập với cộng đồng; ngăn ngừa những suy nghĩ tiêu cực, hành vi bột phát, quá khích, trầm cảm,... dẫn đến những hậu quả đáng tiếc.

+ Tập huấn cho CBGVNV, học sinh các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống ma túy, HIV/AIDS; phòng chống đuối nước, cháy nổ, điện giật, hướng dẫn về công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống bệnh tật.

+ Tập huấn cho học sinh các kỹ năng phòng chống, bảo vệ ứng phó với những tình huống bất thường do thiên tai gây ra. Cung cấp kịp thời cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng, chống một số tai nạn thường gặp do thiên tai như: đuối nước, điện giật,...; đặc biệt quan tâm phòng chống các loại dịch bệnh.

+ Tổ chức hướng dẫn sơ cấp cứu một số TNTT thường gặp trong nhà trường cho đội viên xung kích Chữ thập đỏ của nhà trường.

- Tổ chức tập huấn giáo viên về nội dung, phương pháp giáo dục tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các môn học, hoạt động giáo dục.

5. Giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho học sinh

- Thực hiện giáo dục lồng ghép, tích hợp các nội dung xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Giáo dục kiến thức, kỹ năng về bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường, cộng đồng và trên môi trường mạng.

- Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước, chú trọng kỹ năng bơi, kỹ năng an toàn trong môi trường nước; phối hợp với gia đình, chính quyền, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý, tổ chức dạy bơi an toàn, phòng, chống đuối nước cho người học trong cộng đồng.

- Giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn giao thông và phối hợp với gia đình trong việc giám sát thực hiện việc bảo đảm an toàn giao thông cho người học trong cộng đồng.

- Giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường, ứng phó với thảm họa, thiên tai, phòng, chống tai nạn thương tích khác như ngã, va đập, điện giật, bỏng, ngộ độc, động vật tấn công.

- Tổ chức các tổ, đội, nhóm, câu lạc bộ giúp người học chủ động thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trong nhà trường và hỗ trợ nhau trên đường đi học, trong gia đình và cộng đồng.

6. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá. Chú trọng công tác kiểm tra, đặc biệt là kiểm tra đột xuất điều kiện về cơ sở vật chất, vật liệu cháy nổ,... trong nhà trường nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục những nguy cơ gây tai nạn thương tích. Tổ chức tự kiểm tra, đánh giá theo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II.2. Kết quả thực hiện các nội dung

1. Bảo đảm an toàn về cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, tài liệu, học liệu dạy học phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhà trường duy trì đầy đủ và thường xuyên rà soát hệ thống cơ sở vật chất, đảm bảo môi trường học tập an toàn và thân thiện. Toàn bộ các phòng học được xây dựng kiên cố, lắp đặt hệ thống điện, quạt, điều hòa, camera giám sát, bàn ghế đúng chuẩn. Khuôn viên nhà trường có tường rào bao quanh, sân trường rộng rãi, sạch đẹp. Hệ thống nhà vệ sinh được bố trí riêng biệt cho nam, nữ, đảm bảo vệ sinh và thuận tiện sử dụng.

Trang thiết bị dạy học được đầu tư, bổ sung theo danh mục quy định; 100% lớp học có tivi kết nối mạng phục vụ dạy học ứng dụng CNTT. Khu thể chất có sân cỏ, sân chơi đáp ứng các hoạt động giáo dục thể chất. Các phòng chức năng như phòng y tế, thư viện, phòng bộ môn đều được sử dụng hiệu quả, phục vụ tốt cho việc dạy – học.

2. Bảo đảm an ninh, trật tự trường học; phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội; hướng dẫn người học tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng quy định của pháp luật.

Nhà trường xây dựng và triển khai đồng bộ các kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống bạo lực học đường. Có biển báo, nội quy rõ ràng, bố trí bảo vệ trực cổng và hệ thống camera giám sát toàn trường.

Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường.

Việc giáo dục học sinh sử dụng mạng internet an toàn, có văn hóa được lồng ghép trong các tiết học, hoạt động ngoại khóa và sinh hoạt lớp.

Không có vụ việc vi phạm pháp luật, bạo lực học đường hay tệ nạn xã hội xảy ra trong năm học. Nhà trường công khai đường dây nóng, hộp thư góp ý và tổ chức phối hợp chặt chẽ với Công an phường Hưng Đạo, Ban đại diện CMHS trong việc bảo vệ an toàn cho học sinh.

3. Giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước; an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; ứng phó với thảm họa, thiên tai; phòng, chống ngã, va đập, điện giật và một số loại hình tai nạn thương tích thường gặp khác.

Cung cấp tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh

Tổ chức dạy bơi cho học sinh trong nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định.

Phối hợp với gia đình, địa phương tổ chức kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.

Cung cấp tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.

Phối hợp với gia đình, địa phương tổ chức kí cam kết không để xảy ra tình trạng học sinh vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.

Phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với trường học.

Cung cấp tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.

Tổ chức truyền thông, giáo dục cho học sinh và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.

Trong năm học không xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.

4. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học: phòng, chống dịch, bệnh học đường; bảo đảm an toàn thực phẩm; phòng, chống tác hại của thuốc lá và các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.

- Y tế trường học:

Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.

Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.

Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

Có nhân viên kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

Có kế hoạch phối hợp với trạm y tế phường trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Trong năm học không có dịch, bệnh lây lan trong phạm vi nhà trường.

- An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia

Công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm được đảm bảo; trong năm học không xảy ra vụ việc mất an toàn thực phẩm hay dịch bệnh lây lan. Nhà trường tích cực tuyên truyền phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia, chất gây nghiện qua các chuyên đề, buổi sinh hoạt và hệ thống truyền thông học đường.

5. Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần; thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho người học và công tác xã hội trong nhà trường.

Nhà trường ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học.

Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.

Có phòng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.

Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; Giáo viên chủ nhiệm được tập huấn kỹ năng nhận diện và hỗ trợ học sinh có biểu hiện rối nhiễu tâm lý, phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để kịp thời hỗ trợ. Các buổi tuyên truyền về sức khỏe tâm thần, phòng chống trầm cảm, tự tử, bạo lực được tổ chức định kỳ. Công tác xã hội trường học được lồng ghép qua các hoạt động Đội, phong trào thiện nguyện và câu lạc bộ.

6. Công tác quản lý

Xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.

Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.

Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.

Nhà trường có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại địa phương và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.

Tổ chức kiểm tra định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học.

II.3. Tổng hợp kết quả đánh giá theo tiêu chí

- Tổng số tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường: 47
 - Số tiêu chí đánh giá “Đạt”: 47/47 tiêu chí được đánh giá đối với nhà trường =100%
 - Số tiêu chí bắt buộc “Chưa đạt” được đánh giá đối với nhà trường: 0 tiêu chí.
- (Có phụ lục kèm theo)*

Kết luận: Trường THCS Hưng Đạo tự đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025 Mức "Đạt".

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, Trường THCS Hưng Đạo đề xuất cấp có thẩm quyền quan tâm tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác y tế học đường, tư vấn tâm lý, giáo dục kỹ năng sống và xử lý các tình huống khẩn cấp. Đồng thời, cần xây dựng tài liệu hướng dẫn thống nhất, tổ chức các hoạt động truyền thông, diễn tập phòng cháy chữa cháy, thoát nạn và ứng phó thiên tai theo định kỳ. Nhà trường cũng kiến nghị được hỗ trợ về nhân lực y tế, trang thiết bị đảm bảo an toàn trường học, và thiết lập cơ chế phối hợp hiệu quả giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh. Việc đầu tư đồng bộ, tăng cường phối hợp liên ngành và ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý an toàn trường học sẽ góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và phát triển toàn diện cho học sinh.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025 của trường THCS Hưng Đạo./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT (b/c) ;
- UBND phường Hưng Đạo (b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ TRƯỜNG HỌC AN TOÀN, PHÒNG,
CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH TẠI TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO
Năm học 2024-2025

(Kèm theo báo cáo số 563/BC-TrTHCS ngày 31 tháng 5 năm 2025)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ	MỨC ĐÁNH GIÁ (Đạt/Chưa đạt)	Ghi chú
A	Cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học		
I	Địa điểm, quy mô, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật		
1	Khuôn viên nhà trường được ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ; cổng trường, tường, rào bảo đảm kiên cố, có biển tên và đóng mở theo giờ quy định.	Đạt	
2	Địa điểm, diện tích, các khối phòng, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bảo đảm đạt mức tiêu chuẩn tối thiểu về cơ sở vật chất theo quy định. Sân chơi bằng phẳng, không trơn trượt. Nhà tập luyện đa năng (nếu có), khu tập luyện thể thao ngoài trời không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực phòng học. Có lối đi riêng dành cho người học khuyết tật vận động (nếu trường có người học khuyết tật vận động).	Đạt	
II	Phòng học		
3	Chắc chắn, thoáng mát, sạch sẽ, đủ ánh sáng.	Đạt	
4	Bàn, ghế của người học bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định. Hệ thống cửa chắc chắn, có móc và được cố định khi cửa mở; cửa sổ có chấn song chắc chắn, an toàn.	Đạt	
5	Hệ thống điện, các thiết bị phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong phòng học và các thiết bị khác (quạt điện, máy chiếu, tivi, amply, điều hòa...) được lắp đặt ở vị trí phù hợp, an toàn.	Đạt	
III	Hiên chơi, lan can, cầu thang		
6	Hiên chơi, lan can, cầu thang theo đúng tiêu chuẩn quy định; không để bàn ghế và đồ dùng ở khu vực hiên chơi, lan can. Thang máy, thang vận chuyển thực phẩm (nếu có) có cửa, khóa bảo đảm an toàn.	Đạt	
IV	Nhà bếp, nhà ăn, căng tin (nếu có): Nhà trường không có nhà bếp, nhà ăn, căng tin		
7	Độc lập với khối phòng chức năng, phòng học và có		Không

	thiết bị chữa cháy bảo đảm hoạt động tốt.		đánh giá
8	Bảo đảm theo quy trình bếp một chiều, lưu thông không khí. Đủ ánh sáng, thoáng và khô ráo (không bị ẩm thấp, ứ đọng nước), có tủ lưu giữ mẫu thức ăn theo quy định. Có nội quy khu bếp, có bảng công khai tài chính và thực đơn hàng ngày được gắn ở vị trí dễ quan sát.		Không đánh giá
9	Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ ăn uống làm bằng chất liệu an toàn, được vệ sinh sạch sẽ. Có thùng phân loại rác và có nắp đậy; quy trình xử lý chất thải đúng quy định. Hệ thống bếp đun, bình gas, dây điện, ổ điện được bảo đảm tiêu chuẩn an toàn.		Không đánh giá
V	<i>Nhà vệ sinh</i>		
10	Nhà vệ sinh cho người học, cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế thông thoáng và bố trí riêng biệt cho nam và nữ; nền nhà vệ sinh khô ráo, sạch sẽ, chống trơn trượt, có hệ thống cấp thoát nước hoạt động liên tục.	Đạt	
11	Thiết bị vệ sinh phù hợp, dễ sử dụng. Có thiết bị vệ sinh dành cho người học khuyết tật (nếu trường có người học khuyết tật).	Đạt	
VI	<i>Nước sạch, cảnh quan, vệ sinh môi trường</i>		
12	Hệ thống nước uống, nước nấu ăn bảo đảm chất lượng và được kiểm định chất lượng theo quy định.	Đạt	
13	Hệ thống cây xanh phù hợp cảnh quan, tạo bóng mát; cây to, cây cổ thụ được gia cố, chặt, tía bảo đảm an toàn. Bồn hoa, bồn cây không có góc cạnh sắc nhọn; chậu hoa, cây cảnh đặt ở vị trí an toàn, chắc chắn; không trồng cây có nguy cơ gây độc, gai sắc.	Đạt	
14	Hệ thống ao, hồ, bể bơi trong nhà trường (nếu có) phải được rào chắn và có biển cảnh báo nguy hiểm.	Đạt	
VII	<i>Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học</i>		
15	Thiết bị, tài liệu, học liệu dạy học phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lý người học; không chứa nội dung kích động bạo lực, kì thị giới tính, tôn giáo, trái thuần phong mỹ tục.	Đạt	
16	Thiết bị thực hành, thí nghiệm và dụng cụ, thiết bị tập luyện thể dục, thể thao, trò chơi được bảo đảm an toàn, chắc chắn, loại bỏ nguy cơ gây tai nạn khi sử dụng.	Đạt	
17	Có đồ dùng, trang thiết bị, học liệu chuyên dụng hoặc được điều chỉnh phù hợp với người học khuyết tật, người học có nhu cầu đặc biệt.	Đạt	

B	An ninh, trật tự trường học, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ người học trên môi trường mạng		
18	Có kế hoạch, phương án phối hợp, thực hiện bảo đảm an ninh trật tự và ứng phó ngăn chặn tội phạm, tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường.	Đạt	
19	Công khai kế hoạch phòng, chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin, tố giác về bạo lực học đường. Triển khai công tác truyền thông, giáo dục và cập nhật thông tin thường xuyên trên hệ thống phòng ngừa bạo lực học đường thuộc cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
20	Không để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, phòng, chống bạo lực học đường, tội phạm, tệ nạn xã hội trong nhà trường.	Đạt	
21	Tổ chức hiệu quả công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn và ứng xử văn hóa trên môi trường mạng cho người học.	Đạt	
C	Phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông và các loại hình tai nạn thương tích khác.		
22	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng, chống đuối nước, kỹ năng an toàn trong môi trường nước phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
23	Có tổ chức dạy bơi cho người học trong nhà trường hoặc phối hợp tổ chức dạy bơi, kỹ năng phòng, chống đuối nước ở ngoài nhà trường. Đảm bảo các điều kiện an toàn khi tổ chức hoạt động dạy bơi trong nhà trường theo quy định (nếu nhà trường có tổ chức dạy bơi).	Đạt	
24	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra vụ việc người học rủ nhau đi tắm, bơi, vui chơi mất an toàn dẫn đến tai nạn đuối nước ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	
25	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về an toàn giao thông, văn hóa giao thông. Tổ chức giao thông, điểm trông giữ xe trong nhà trường đảm bảo an toàn, không ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục, rèn luyện của học sinh.	Đạt	
26	Phối hợp với gia đình, địa phương kí cam kết không để xảy ra tình trạng người học vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông ở trong và ngoài nhà trường.	Đạt	

27	Có biện pháp và chủ động phối hợp với cơ quan chức năng tại địa phương trong công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường, trên xe đưa đón học sinh.	Đạt	
28	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ quan, trường học, ký túc xá.	Đạt	
<u>29</u>	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với thực tiễn tại địa phương và nhà trường.	Đạt	
30	Có tổ chức truyền thông, giáo dục cho người học và xây dựng phương án ứng phó, thực hành diễn tập đối với các tình huống cháy nổ, thiên tai, thời tiết khắc nghiệt và các loại hình thương tích thường xảy ra tại địa phương, nhà trường.	Đạt	
<u>31</u>	Không để xảy ra các vụ việc tai nạn thương tích (đuối nước, tai nạn giao thông, cháy nổ, điện giật, rơi, ngã, va đập, cây đổ, tường đổ...) gây hậu quả nghiêm trọng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
D	Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe người học		
I	Y tế trường học		
<u>32</u>	Có phòng y tế bố trí ở vị trí thuận tiện cho công tác sơ/cấp cứu ban đầu theo quy định.	Đạt	
33	Có đủ danh mục thuốc, thiết bị y tế thiết yếu theo quy định; có dụng cụ sơ cấp cứu và vật phẩm, trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.	Đạt	
<u>34</u>	Có kiểm tra sức khỏe, hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tình trạng sức khỏe, bệnh, tật học đường đối với người học và cập nhật thông tin hiện trạng sức khỏe của học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.	Đạt	
<u>35</u>	Có nhân viên y tế chuyên trách hoặc người kiêm nhiệm, được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.	Đạt	
36	Có kế hoạch phối hợp với y tế cơ sở trong công tác y tế trường học và tài liệu, tổ chức truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người học. Không để dịch, bệnh lây lan trên diện rộng trong phạm vi nhà trường.	Đạt	
II	An toàn thực phẩm, phòng chống tác hại của thuốc lá, rượu, bia		
<u>37</u>	Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc quy định về an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm khi tổ chức bữa ăn, dịch vụ căng tin trong nhà trường hoặc trong các	Đạt	

	hoạt động giáo dục ngoài nhà trường do nhà trường tổ chức.		
38	Có tài liệu và tổ chức truyền thông, giáo dục phòng chống tác hại của thuốc lá, các sản phẩm thuốc lá mới, rượu, bia và các chất gây nghiện khác.	Đạt	
39	Không bán và quảng cáo, tiếp thị thuốc lá, rượu, bia, thực phẩm có hại cho sức khỏe, đồ chơi mang tính bạo lực, không rõ nguồn gốc trong khuôn viên nhà trường.	Đạt	
Đ	Thực hiện quy tắc ứng xử, quy chế dân chủ trong nhà trường; giáo dục sức khỏe tâm thần và tư vấn tâm lý, công tác xã hội cho người học		
40	Ban hành và tổ chức thực hiện tốt Quy tắc ứng xử, Quy chế dân chủ trong trường học (có quy chế phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả, có kiểm tra, đánh giá tổng kết hằng năm).	Đạt	
41	Thiết lập kênh thông tin nắm bắt, theo dõi tình trạng sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học. Có kế hoạch và tổ chức truyền thông về giáo dục sức khỏe tâm thần cho người học.	Đạt	
42	Có không gian riêng để tư vấn tâm lý cho người học; có sổ theo dõi công tác tư vấn tâm lý, được ghi chép đầy đủ và bảo mật theo quy định.	Đạt	
43	Thành lập tổ tư vấn tâm lý học đường; cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý, công tác xã hội được định kỳ tập huấn nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức mới về sức khỏe tâm thần, tâm lý của người học.	Đạt	
E	Công tác quản lý		
44	Có kế hoạch hoạt động theo từng năm và giai đoạn về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích; tổ chức đánh giá và báo cáo theo quy định.	Đạt	
45	Công khai số điện thoại, hộp thư góp ý, các hình thức tiếp nhận thông tin về bạo hành, bạo lực, xâm hại, mất an toàn cho người học tại các vị trí dễ quan sát, tiếp cận.	Đạt	
46	Có kết nối, chia sẻ thông tin giữa nhà trường với gia đình người học về việc bảo đảm an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích cho người học.	Đạt	
47	Có tổ chức các tổ/đội/nhóm/câu lạc bộ để người học chủ động, chủ trì thực hiện một số hoạt động, chuyên đề rèn luyện kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích và hỗ trợ nhau trên đường đi học, tại cộng đồng, gia đình.	Đạt	

48	Có bảng công khai kết quả kiểm tra, đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích, được niêm yết tại bảng thông tin chung của nhà trường và trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có).	Đạt	
49	Có phối hợp tổ chức kiểm tra, cảnh báo, ngăn chặn, loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước, tai nạn giao thông, bạo lực và một số tai nạn thương tích khác đối với người học tại cộng đồng và phối hợp quản lý người học trong dịp nghỉ hè.	Đạt	
50	Tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ các hoạt động xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích đối với người học (có kế hoạch, biên bản, kết quả kiểm tra).	Đạt	